

Số: 98/2023/QĐST-DS

Trà Ôn, ngày 13 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 205/2023/TLST-DS ngày 29 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại cổ phần P.

Trụ sở: phường B, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn T – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị của Ngân hàng TMCP P.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Thi Thanh B – Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP P – Chi nhánh V.

Ông Thi Thanh B ủy quyền lại cho: Ông Trương Vĩnh N – Phòng thu hồi nợ khối RB và bà Trần Hồng N – Trưởng nhóm Phòng xử lý nợ khối vận hành. Cùng địa chỉ làm việc: phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

- *Bị đơn*: 1/ Ông Trần Duy Kh, sinh năm 1985.

2/ Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1989.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị D có: Ông Trần Duy K, sinh năm 1985 – là bị đơn.

Cùng địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Chị Trần Tú V, sinh năm 1999.
Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nội dung:

1/ Ông Trần Duy K và bà Nguyễn Thị D có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần P số tiền vay còn nợ tạm tính đến ngày 05/09/2023 là 2.063.994.294 (hai tỷ không trăm sáu mươi ba triệu chín trăm chín mươi bốn ngàn hai trăm chín mươi bốn đồng). Trong đó: Tổng nợ vay gốc là 1.849.549.529đ (một tỷ tám trăm bốn mươi chín triệu năm trăm bốn mươi chín ngàn năm trăm hai mươi chín đồng); nợ lãi là 170.336.248đ (một trăm bảy mươi triệu ba trăm ba mươi sáu ngàn hai trăm bốn mươi tám đồng); nợ thẻ tín dụng là 44.108.517đ (bốn mươi bốn triệu một trăm lẻ tám ngàn năm trăm mười bảy đồng) và lãi/phí phát sinh theo các Hợp đồng tín dụng/Hợp đồng thẻ tín dụng đã ký kể từ ngày 06/09/2023 cho đến khi ông Trần Duy K và bà Nguyễn Thị D hoàn thành nghĩa vụ trả nợ.

2/ Phương thức trả nợ: Ngân hàng đồng ý cho ông Trần Duy K và bà Nguyễn Thị D trả nợ cho Ngân hàng trong thời hạn 06 tháng, cụ thể như sau:

- Lần 1, ngày 25/9/2023 trả 5.000.000đ tiền nợ gốc.
- Lần 2, ngày 25/10/2023 trả 5.000.000đ tiền nợ gốc.
- Lần 3, ngày 25/11/2023 trả 5.000.000đ tiền nợ gốc.
- Lần 4, ngày 25/12/2023 trả 5.000.000đ tiền nợ gốc.
- Lần 5, ngày 25/01/2024 trả 5.000.000đ tiền nợ gốc.
- Lần 6, ngày 25/02/2024 trả hết tiền nợ gốc và tiền lãi phát sinh theo các hợp đồng đã ký.

3/ Trường hợp ông Trần Duy K và bà Nguyễn Thị D không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng theo phương thức trả nợ (nêu trên) thì ông Trần Duy K và bà Nguyễn Thị D phải giao tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền quyền sử dụng đất số 0221/2022/BĐ ngày 28/4/2022, gồm: Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với thửa đất số 64, tờ bản đồ số 33, diện tích 179,4m² (trong đó có 123,9m² đất ở và 55,5m² đất trồng cây lâu năm), tọa lạc tại xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, số phát hành CT xxxxxx, số vào sổ cấp GCN CSxxxxx, do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh

Vĩnh Long ký cấp ngày 21/01/2020 cho bà Trần Thị Khánh L và ông Lê Hải A, chỉnh lý mặt 03 giấy chứng nhận sang tên cho ông Trần Duy K ngày 17/5/2021 để thi hành án thu hồi nợ.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Trần Duy K và bà Nguyễn Thị D phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 36.639.942đ (ba mươi sáu triệu sáu trăm ba mươi chín ngàn chín trăm bốn mươi hai đồng).

- Ngân hàng Thương mại cổ phần P không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần P số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 35.468.000đ (ba mươi lăm triệu bốn trăm sáu mươi tám ngàn đồng) theo biên lai thu số 0004146 ngày 29/5/2023 tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Trà Ôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long
- VKSND huyện Trà Ôn;
- Chi cục THADS huyện Trà Ôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thành Luân